

Số: 1125/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 11 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố 26 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tuyên Quang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Điều 2 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/02/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 1027/QĐ-UBND ngày 31/8/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục 46 thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai; danh mục 138 thành phần hồ sơ phải số hoá của 26 thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 26 quy trình nội bộ (cấp huyện) trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tuyên Quang (*Có Phụ lục chi tiết kèm theo*).

Điều 2. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan:

1.1. Công khai Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của Sở và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ. **Thời gian hoàn thành trong 02 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.**

1.2. Hoàn thiện quy trình điện tử đối với quy trình nội bộ nêu tại Điều 1 Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo quy định. **Thời gian hoàn thành trong 07 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.**

1.3. Sử dụng biểu mẫu điện tử tương tác (e-Form); số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tái sử dụng thông tin, dữ liệu thủ tục hành chính khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông:

2.1. Đảm bảo về kỹ thuật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chỉ đạo Viễn thông Tuyên Quang cử cán bộ kỹ thuật thường xuyên hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định này.

2.2. Kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh những vướng mắc hoặc đề xuất giải pháp khắc phục, nâng cao tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tái sử dụng thông tin, dữ liệu thủ tục hành chính.

3. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

3.1. Công khai trên Trang thông tin điện tử, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả đối với quy trình trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP.

3.2. Sử dụng biểu mẫu điện tử tương tác (e-Form); số hóa thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tái sử dụng thông tin, dữ liệu thủ tục hành chính khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố trước đây đối với lĩnh vực thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở; Thủ trưởng Ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- VPCP - Cục KSTTHC; (báo cáo)
- Bộ KH&ĐT; (báo cáo)
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4; (thực hiện)
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Viễn thông Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh; (đăng tải)
- Phòng THVX-VPUBND tỉnh; (đ/c Hoài)
- Lưu: VT, THCBKSNhung.

Nguyễn Thế Giang

**PHỤ LỤC 26 QUY TRÌNH NỘI BỘ (CẤP HUYỆN) TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ HỢP TÁC, HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH TUYÊN QUANG**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1125/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ BAN HÀNH MỚI (15 QUY TRÌNH)

1. Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp (Mã TTHC: 2.002635)

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (đối với nộp trực tiếp)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; thông báo yêu cầu tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có tên xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp thực hiện đăng ký thay đổi tên	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	02 ngày làm việc
		Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công	
		Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	
Bước 3	Gửi Thông báo yêu cầu tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có tên xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp	Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

Ghi chú: Tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (THT, HTX, LH HTX) có tên xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp phải đăng ký thay đổi tên (thực hiện nộp hồ sơ theo quy định tại Bộ phận TN&TKQ cấp huyện, thành phố/ Qua dịch vụ bưu chính/ Trực tuyến qua Hệ thống thông tin về đăng ký HTX/ Cổng dịch vụ công quốc gia) trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện, thành phố ra thông báo yêu cầu thay đổi tên hoặc cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm yêu cầu.

2. Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo (Mã TTHC: 2.002636)

2.1. Trường hợp cần xác định nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã là giả mạo

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; xây dựng văn bản gửi cơ quan quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị định số 92/2024/NĐ-CP	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
		Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công	
		Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	
Bước 3	Gửi văn bản đến cơ quan quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị định số 92/2024/NĐ-CP (<i>Các cơ quan có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về kết quả xác định theo đề nghị của cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị. Sau khi có văn bản về kết quả xác định, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện triển khai các bước tiếp theo theo quy định</i>)	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

2.2. Trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện là giả mạo

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; thông báo về hành vi vi phạm, dự thảo Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, Chi nhánh, văn phòng đại diện	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
		Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công	
		Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	
Bước 3	Đăng tải thông báo vi phạm, quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và gửi thông báo vi phạm, quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã đến trụ sở chính của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, đồng thời gửi sang cơ quan thuế	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

2.3. Trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện là giả mạo

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (đối với nộp trực tiếp)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; Thông báo về hành vi vi phạm, dự thảo Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, Chi nhánh, văn phòng đại diện của lần đăng ký thay đổi được cấp trên cơ sở nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thay đổi là giả mạo	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
Bước 3	Đăng tải thông báo vi phạm, quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và gửi thông báo vi phạm, quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã đến trụ sở chính của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, đồng thời gửi sang cơ quan thuế	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

3. Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023 (Mã TTHC: 2.002637)

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố <i>(đối với nộp trực tiếp)</i> /Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; cấp Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
		Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công	
		Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	
Bước 3	Chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

4. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy (Mã TTHC: 2.002638)

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
Bước 3	Chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

5. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác (Mã TTHC: 2.002639)

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố <i>(đối với nộp trực tiếp)</i> /Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; cấp Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác/Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
		Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công	
		Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	
Bước 3	Chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

6. Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký tổ hợp tác (Mã TTHC: 2.002640)

6.1. Trường hợp tổ hợp tác phát hiện nội dung trên Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác chưa chính xác so với nội dung hồ sơ đăng ký tổ hợp tác

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; cấp Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
Bước 3	Chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

6.2. Trường hợp tổ hợp tác phát hiện nội dung thông tin đăng ký trong Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã bị thiếu hoặc chưa chính xác so với hồ sơ đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký thuế do quá trình chuyển đổi dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, bổ sung, hiệu đính thông tin đăng ký Tổ hợp tác trên Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	2,5 ngày làm việc
		Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công	
		Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	
02 Bước		03 ngày làm việc	

7. Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác (Mã TTHC: 2.002641)

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ, dự thảo giấy xác nhận về việc tổ hợp tác tạm ngừng kinh doanh, giấy xác nhận về việc tổ hợp tác tiếp tục kinh doanh trở lại	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
Bước 3	Chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

8. Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác (Mã TTHC: 2.002642)**8.1. Trường hợp thông báo chấm dứt hoạt động tổ hợp tác**

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; Thông báo về việc tổ hợp tác đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
		Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công	
		Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	
Bước 3	Chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

8.2. Trường hợp đăng ký chấm dứt hoạt động tổ hợp tác

Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (đối với nộp trực tiếp)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; dự thảo thông báo về việc chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	3,5 ngày làm việc
		Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công	
		Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	
Bước 3	Chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		05 ngày làm việc	

Ghi chú: Hết thời hạn 03 tháng kể từ ngày cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thông báo tình trạng tổ hợp tác đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp mà không nhận được hồ sơ đăng ký chấm dứt hoạt động tổ hợp tác và ý kiến phản đối bằng văn bản của cơ quan quản lý thuế hoặc tổ chức, cá nhân và bên có liên quan khác, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện chuyển tình trạng pháp lý của tổ hợp tác trong Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã sang tình trạng đã chấm dứt hoạt động, đồng thời ra thông báo về việc chấm dứt hoạt động tổ hợp tác trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn nêu trên.

9. Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 2.002643)

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố <i>(đối với nộp trực tiếp)</i> /Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; dự thảo thông báo dừng thực hiện thủ tục đăng ký cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và hủy hồ sơ theo quy trình trên Hệ thống thông tin đăng ký hợp tác xã	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
		Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công	
		Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	
Bước 3	Chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

10. Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác (Mã TTHC : 2.002644)

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; dự thảo Thông báo về việc dừng/từ chối dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
		Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công	
		Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	
Bước 3	Chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

11. Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 2.002645)

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; khôi phục tình trạng pháp lý của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
		Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công	
		Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	
Bước 3	Gửi thông tin cho cơ quan thuế	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

12. Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (Mã TTHC: 2.002646)

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; phê duyệt, cập nhật thông tin về chi nhánh, văn phòng đại diện của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	2,5 ngày làm việc
02 Bước		03 ngày làm việc	

13. Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 2.002648)

13.1. Trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phát hiện nội dung trên Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã chưa chính xác so với nội dung hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
		Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công	
		Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	
Bước 3	Chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

13.2. Trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phát hiện nội dung thông tin đăng ký trong Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã bị thiếu hoặc chưa chính xác so với Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký thuế do quá trình chuyển đổi dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; bổ sung, hiệu đính thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	2,5 ngày làm việc
		Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công	
		Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	
02 Bước		03 ngày làm việc	

14. Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 2.002649)

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; cập nhật Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/cập nhật thông tin trong Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
		Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công	
		Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	
Bước 3	Chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

15. Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 2.002650)

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; cập nhật Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/cập nhật thông tin vào Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
		Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công	
		Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	
Bước 3	Chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (11 QUY TRÌNH)

1. Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất (Mã TTHC: 1.005280)

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
		Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công	
		Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	
Bước 3	Chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

2. Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh (Mã TTHC: 2.002123)

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; cấp Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
Bước 3	Chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

3. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập (Mã TTHC: 1.005277)

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
		Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công	
		Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	
Bước 3	Chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

4. Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 1.004901)

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (đối với nộp trực tiếp)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và các giấy xác nhận khác theo quy định tương ứng tại Nghị định số 92/2024/NĐ-CP	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
Bước 3	Chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

5. Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập (Mã TTHC: 1.004979)

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; cấp Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (<i>trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có nhu cầu</i>)	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
Bước 3	Chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

6. Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 2.001958)

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; cập nhật thông tin vào Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	2,5 ngày làm việc
02 Bước		03 ngày làm việc	

7. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 1.005378)

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; cấp Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh hoặc giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh nếu hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có nhu cầu	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
		Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công	
		Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	
Bước 3	Chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

8. Thông báo tạm ngừng kinh doanh/ tiếp tục kinh doanh trở lại đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (Mã TTHC: 1.005377)

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; cấp Giấy xác nhận về việc về việc hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh tạm ngừng kinh doanh/giấy xác nhận về việc tổ hợp tác tiếp tục kinh doanh trở lại	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
		Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công	
		Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	
Bước 3	Chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

9. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 2.001973)

Thời gian giải quyết: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
		Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công	
		Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	
Bước 3	Chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

10. Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 1.004982)**10.1. Trường hợp thông báo về việc giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã**

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; Thông báo về việc hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đang làm thủ tục giải thể	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
		Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công	
		Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	
Bước 3	Chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

10.2. Trường hợp đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp HTX

Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; Thông báo về việc hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đã giải thể/chấm dứt tồn tại	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
		Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công	
		Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	
Bước 3	Chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

Ghi chú: Sau thời hạn 06 tháng kể từ ngày cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nhận được nghị quyết giải thể của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã mà không nhận được hồ sơ đăng ký giải thể của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, hồ sơ đăng ký chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và ý kiến phản đối bằng văn bản của cơ quan quản lý thuế hoặc tổ chức, cá nhân và bên có liên quan khác, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện chuyển tình trạng pháp lý của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã sang tình trạng đã giải thể, đã chấm dứt hoạt động đồng thời ra thông báo hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã giải thể, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh chấm dứt hoạt động trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời hạn nêu trên.

11. Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Mã TTHC: 1.005010)

11.1. Trường hợp chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong nước

Thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; Thông báo về việc chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của hợp tác xã chấm dứt hoạt động	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	1,5 ngày làm việc
Bước 3	Chuyển kết quả đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Phòng Tài chính - Kế hoạch	01 ngày làm việc
03 Bước		03 ngày làm việc	

Ghi chú: Trong trường hợp kết thúc thời hạn 06 tháng kể từ ngày cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thông báo tình trạng chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký HTX mà không nhận được hồ sơ đăng ký chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và ý kiến phản đối bằng văn bản của cơ quan quản lý thuế hoặc tổ chức, cá nhân và bên có liên quan khác. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thực hiện chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã, đồng thời ra thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.

11.2. Trường hợp chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh ngoài nước

Thời gian giải quyết: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

Thứ tự các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước
Bước 1	Tiếp nhận, bàn giao hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (<i>đối với nộp trực tiếp</i>)/Phòng Tài chính - Kế hoạch	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Thẩm định hồ sơ; cập nhật thông tin của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong Cơ sở dữ liệu về đăng ký hợp tác xã	Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	2,5 ngày làm việc
		Chuyên viên phòng Tài chính - Kế hoạch được phân công	
		Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch	
02 Bước		03 ngày làm việc	